

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 146/2021/HS-ST

Ngày: 03-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng H

Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
ND

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Anh Đ - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố ND tỉnh
Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2021/TLST-HS
ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
142/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thị H; sinh năm 1979 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: tổ dân
phố số 01 MT, phường MX, thành phố ND, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do;
trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc
tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T và bà: Trần Thị T; đã ly hôn chồng, có 02 con;
tiền án: không; tiền sự: ngày 02/02/2021 Công an xã MP huyện ML tỉnh Nam
Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài
sản”, ngày 04/02/2021 Công an xã NA huyện NT tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm
hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt,
tạm giam ngày 07-4-2021; có mặt.

- Bị hại: Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trần - Chùa Tháp thành phố
ND

Địa chỉ: phường LV, thành phố ND, tỉnh Nam Định

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Xuân T, sinh năm 1959; nơi cư trú: tổ 24
Quốc lộ 10, phường LV, thành phố ND, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28-03-2021, Vũ Thị H điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 18H3-0046 đến khu di tích Đền Trần phường LV thành phố ND mục đích trộm cắp tiền lẻ trên các ban thờ. H đi bộ vào khu vực Đền TT, lợi dụng lúc này không ai quản lý trông coi, người dân đang tập trung lễ bái, H lén lút lấy các tờ tiền lẻ trên các ban thờ bỏ vào trong túi xách của mình (lấy làm nhiều lần). Khi H đi vào trong khu vực ban thờ tiền tổ của Đền TT tiếp tục lấy trên ban được số tiền 50.000 đồng (gồm 3 tờ 10.000 đồng và 1 tờ 20.000 đồng) thì bị lực lượng bảo vệ và công an phường LV phát hiện bắt giữ, thu giữ trên tay số tiền 50.000 đồng. Ngoài ra kiểm tra trong túi xách của H thu giữ được số tiền 1.276.000 đồng (01 tờ 500.000 đồng, 02 tờ 50.000 đồng, 11 tờ 20.000 đồng, 16 tờ 10.000 đồng, 32 tờ 5.000 đồng, 27 tờ 2.000 đồng, 82 tờ 1.000 đồng). H khai nhận toàn bộ số tiền trên là do H trộm cắp được trên các ban thờ tại khu vực Đền TT. Công an phường đã đưa H và vật chứng về trụ sở để giải quyết. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 18H3-0046.

Tại Công an phường LV và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND, H khai nhận toàn hành vi của mình như trên.

Đối với số tiền 1.326.000 đồng H trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND đã trả lại cho ông Trần Xuân T là thủ từ Đền TT là đại diện hợp pháp của Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trần - Chùa Tháp, ông T nhận lại và không có đề nghị gì khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 18H3-0046, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ND xác minh là của anh Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: số 06/587 đường TNT phường VH thành phố ND. Ngày 28-3-2021, anh Đ cho bạn là Vũ Thị H mượn để đi giải quyết công việc cá nhân. Anh Đ không biết H sử dụng xe máy để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là anh Đỗ Ngọc Đ. Anh Đ nhận lại và không có ý kiến gì.

Bản Cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND truy tố Vũ Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Thị H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều

47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ND, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Thị H phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2021, Vũ Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.326.000 đồng trên các ban thờ Đền TT thuộc quản lý của Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trần - Chùa Tháp thành phố ND. Số tiền bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ND là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 túi da màu nâu có quai đeo bị cáo dùng để cất giấu số tiền trộm cắp là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về vấn đề dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Xuân T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07-4-2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 túi da màu nâu (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Thị H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Đền Trần – Chùa Tháp thành phố ND tỉnh Nam Định được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diên

